

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG  
QUỐC GIA VIỆT NAM  
**CÔNG TY TNHH MTV ĐÓNG TÀU  
VÀ CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ DẦU KHÍ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1645/PVSM-KHĐT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 06 năm 2026

V/v: Mời chào hàng gói thầu thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1

Kính gửi: Công ty TNHH xây lắp thương mại Phúc Đạt  
Số 36 Lê Hữu Trác, Phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

Công ty TNHH một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí (PVSM) hiện đang có nhu cầu lựa chọn Nhà thầu thực hiện gói thầu: thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1 (tại Quyết định số 0532/QĐ-PVSM ngày 15/6/2026, giá trị gói thầu: 3.572.030.073 đồng). Bằng công văn này, PVSM mời Quý Công ty tham gia chào giá gói nêu trên theo các yêu cầu sau:

4. Phạm vi công việc : HSCH đính kèm.
2. Thời gian hoàn thành gói thầu: 120 (một trăm hai mươi) ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng.
3. Địa điểm thi công : Tại mặt bằng nhà máy của PVSM.
4. Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật: HSCH đính kèm.
5. Đơn giá chào hàng : Là đơn giá tổng hợp đầy đủ bao gồm; chi phí trực tiếp về vật liệu, nhân công ca máy; các chi phí trực tiếp khác, chi phí chung, thuế, các chi phí khác được phân bổ trong đơn giá chào hàng như kho xưởng bên bãi, vận chuyển vật tư vật liệu, chi phí bảo vệ môi trường, cảnh quan do quá trình thi công gây ra.
6. Đơn chào hàng và Biểu giá chào hàng : HSCH đính kèm.
7. Hiệu lực chào hàng : 120 ngày kể từ ngày 26/6/2026
8. Thời hạn gửi hồ sơ chào hàng : Trước 09 giờ ngày 26/6/2026.
9. Hồ sơ chào giá phải được đóng thành tập và ký bởi đại diện có thẩm quyền, đóng dấu của Quý công ty và gửi đến chúng tôi (*trực tiếp, phát nhanh, trang Web Công ty*) theo địa chỉ sau:

- Công ty TNHH một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí.
- Địa chỉ: thôn Tân Hy, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi.
- Điện thoại: +84 255 3620 055; Fax: +84 255 3611464.
- Địa chỉ email: tuanlt@dqsy.vn.

Mọi chi tiết cần làm rõ về nội dung mời chào hàng (nếu có), xin liên hệ phòng KHĐT; số đt: 02553.620055-501; email: tuanlt@dqsy.vn.

Mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của Quý Công ty.

Nơi nhận: *Hành*

- Như trên;
- HĐTV (e- copy để b/c);
- TGD (e- copy để b/c);
- KSV (e- copy );
- Lưu VT; KHĐT, H.04.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



*ML*  
Lê Bá Trường

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG  
QUỐC GIA VIỆT NAM  
**CÔNG TY TNHH MTV ĐÓNG TÀU  
VÀ CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ DẦU KHÍ**

Số: 1645/PVSM-KHĐT

V/v: Mời chào hàng gói thầu thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 06 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Đồng Tâm  
Số 12 Nguyễn Thái Học, Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi

Công ty TNHH một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí (PVSM) hiện đang có nhu cầu lựa chọn Nhà thầu thực hiện gói thầu: thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1 (tại Quyết định số 0532/QĐ-PVSM ngày 15/6/2026, giá trị gói thầu: 3.572.030.073 đồng). Bằng công văn này, PVSM mời Quý Công ty tham gia chào giá gói nêu trên theo các yêu cầu sau:

3. Phạm vi công việc : HSCH đính kèm.
2. Thời gian hoàn thành gói thầu: 120 (một trăm hai mươi) ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng.
3. Địa điểm thi công : Tại mặt bằng nhà máy của PVSM.
4. Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật: HSCH đính kèm.
5. Đơn giá chào hàng : Là đơn giá tổng hợp đầy đủ bao gồm; chi phí trực tiếp về vật liệu, nhân công ca máy; các chi phí trực tiếp khác, chi phí chung, thuế, các chi phí khác được phân bổ trong đơn giá chào hàng như kho xưởng bên bãi, vận chuyển vật tư vật liệu, chi phí bảo vệ môi trường, cảnh quan do quá trình thi công gây ra.
6. Đơn chào hàng và Biểu giá chào hàng : HSCH đính kèm.
7. Hiệu lực chào hàng : 120 ngày kể từ ngày 26/6/2026
8. Thời hạn gửi hồ sơ chào hàng : Trước 09 giờ ngày 26/6/2026.
9. Hồ sơ chào giá phải được đóng thành tập và ký bởi đại diện có thẩm quyền, đóng dấu của Quý công ty và gửi đến chúng tôi (*trực tiếp, phát nhanh, trang Web Công ty*) theo địa chỉ sau:

- Công ty TNHH một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí.
- Địa chỉ: thôn Tân Hy, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi.
- Điện thoại: +84 255 3620 055; Fax: +84 255 3611464.
- Địa chỉ email: tuanlt@dqsy.vn.

Mọi chi tiết cần làm rõ về nội dung mời chào hàng (nếu có), xin liên hệ phòng KHĐT; số đt: 02553.620055-501; email: tuanlt@dqsy.vn.

Mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của Quý Công ty.

Nơi nhận: *Handwritten signature*

- Như trên;
- HĐTV (e- copy để b/c);
- TGD (e- copy để b/c);
- KSV (e- copy );
- Lưu VT; KHĐT, H.04.



**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Handwritten signature*  
**Lê Bá Trường**

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG  
QUỐC GIA VIỆT NAM  
CÔNG TY TNHH MTV ĐÓNG TÀU  
VÀ CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ DẦU KHÍ

Số: 1645/PVSM-KHĐT

V/v: Mời chào hàng gói thầu thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 06 năm 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần đầu tư và công nghệ năng lượng Đồng Tiến  
Thôn Vĩnh Trà, Xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Công ty TNHH một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí (PVSM) hiện đang có nhu cầu lựa chọn Nhà thầu thực hiện gói thầu: thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1 (tại Quyết định số 0532/QĐ-PVSM ngày 15/6/2026, giá trị gói thầu: 3.572.030.073 đồng). Bằng công văn này, PVSM mời Quý Công ty tham gia chào giá gói nêu trên theo các yêu cầu sau:

2. Phạm vi công việc : HSCH đính kèm.
2. Thời gian hoàn thành gói thầu: 120 (một trăm hai mươi) ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng.
3. Địa điểm thi công : Tại mặt bằng nhà máy của PVSM.
4. Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật: HSCH đính kèm.
5. Đơn giá chào hàng : Là đơn giá tổng hợp đầy đủ bao gồm; chi phí trực tiếp về vật liệu, nhân công ca máy; các chi phí trực tiếp khác, chi phí chung, thuế, các chi phí khác được phân bổ trong đơn giá chào hàng như kho xưởng bên bãi, vận chuyển vật tư vật liệu, chi phí bảo vệ môi trường, cảnh quan do quá trình thi công gây ra.
6. Đơn chào hàng và Biểu giá chào hàng : HSCH đính kèm.
7. Hiệu lực chào hàng : 120 ngày kể từ ngày 26/6/2026
8. Thời hạn gửi hồ sơ chào hàng : Trước 09 giờ ngày 26/6/2026.
9. Hồ sơ chào giá phải được đóng thành tập và ký bởi đại diện có thẩm quyền, đóng dấu của Quý công ty và gửi đến chúng tôi (*trực tiếp, phát nhanh, trang Web Công ty*) theo địa chỉ sau:

- Công ty TNHH một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí.
- Địa chỉ: thôn Tân Hy, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi.
- Điện thoại: +84 255 3620 055; Fax: +84 255 3611464.
- Địa chỉ email: tuanlt@dqsy.vn.

Mọi chi tiết cần làm rõ về nội dung mời chào hàng (nếu có), xin liên hệ phòng KHĐT; số đt: 02553.620055-501; email: tuanlt@dqsy.vn.

Mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của Quý Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV (e- copy đề b/c);
- TGD (e- copy đề b/c);
- KSV (e- copy );
- Lưu VT; KHĐT, H.04.



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Bá Trường

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG  
QUỐC GIA VIỆT NAM  
**CÔNG TY TNHH MTV ĐÓNG TÀU  
VÀ CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ DẦU KHÍ**

Số: 1645/PVSM-KHĐT

V/v: Mời chào hàng gói thầu thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 06 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải PCS  
Số 5 Phạm Đường, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi

Công ty TNHH một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí (PVSM) hiện đang có nhu cầu lựa chọn Nhà thầu thực hiện gói thầu: thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1 (tại Quyết định số 0532/QĐ-PVSM ngày 15/6/2026, giá trị gói thầu: 3.572.030.073 đồng). Bằng công văn này, PVSM mời Quý Công ty tham gia chào giá gói nêu trên theo các yêu cầu sau:

1. Phạm vi công việc : HSCH đính kèm.
2. Thời gian hoàn thành gói thầu: 120 (một trăm hai mươi) ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng.
3. Địa điểm thi công : Tại mặt bằng nhà máy của PVSM.
4. Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật: HSCH đính kèm.
5. Đơn giá chào hàng : Là đơn giá tổng hợp đầy đủ bao gồm; chi phí trực tiếp về vật liệu, nhân công ca máy; các chi phí trực tiếp khác, chi phí chung, thuế, các chi phí khác được phân bổ trong đơn giá chào hàng như kho xưởng bên bãi, vận chuyển vật tư vật liệu, chi phí bảo vệ môi trường, cảnh quan do quá trình thi công gây ra.
6. Đơn chào hàng và Biểu giá chào hàng : HSCH đính kèm.
7. Hiệu lực chào hàng : 120 ngày kể từ ngày 26/6/2026
8. Thời hạn gửi hồ sơ chào hàng : Trước 09 giờ ngày 26/6/2026.
9. Hồ sơ chào giá phải được đóng thành tập và ký bởi đại diện có thẩm quyền, đóng dấu của Quý công ty và gửi đến chúng tôi (*trực tiếp, phát nhanh, trang Web Công ty*) theo địa chỉ sau:

- Công ty TNHH một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí.
- Địa chỉ: thôn Tân Hy, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi.
- Điện thoại: +84 255 3620 055; Fax: +84 255 3611464.
- Địa chỉ email: tuanlt@dqsy.vn.

Mọi chi tiết cần làm rõ về nội dung mời chào hàng (nếu có), xin liên hệ phòng KHĐT; số dt: 02553.620055-501; email: tuanlt@dqsy.vn.

Mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của Quý Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV (e- copy đề b/c);
- TGD (e- copy đề b/c);
- KSV (e- copy );
- Lưu VT; KHĐT, H.04.



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP-NĂNG LƯỢNG  
QUỐC GIA VIỆT NAM  
**CÔNG TY TNHH MTV ĐÓNG TÀU  
VÀ CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ DẦU KHÍ**  
Số: 0548/QĐ-PVSM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 06 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc **Phê duyệt Nội dung hồ sơ chào hàng (HSCH),  
Tiêu chí đánh giá HSCG, Danh sách Nhà thầu cho gói thầu: thi công sửa chữa, cải  
tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1**

### TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV ĐÓNG TÀU VÀ CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ DẦU KHÍ

Căn cứ Quyết định số 208/CNT-TCCB-LĐ ngày 20/02/2006 của Hội đồng Quản trị Tổng công ty Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam về việc thành lập Công ty TNHH một thành viên Công nghiệp tàu thủy Dung Quất;

Căn cứ Quyết định số 2335/QĐ-DKVN ngày 28/03/2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp -Năng lượng quốc gia Việt Nam) về việc phê duyệt và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí (PVSM);

Căn cứ Quyết định số 0532/QĐ-PVSM ngày 15/6/2026 Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí Phê duyệt Phạm vi công việc, Dự toán kinh phí, Danh sách tổ chuyên gia lập, thẩm định và đánh giá HSCH, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1;

Căn cứ Văn bản số 0524/CV-HĐTV ngày 12/6/2026 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Đóng tàu và Công nghiệp Cơ khí Dầu khí về việc triển khai các hạng mục đầu tư, sửa chữa phát sinh ngoài kế hoạch năm 2026.

Xét đề nghị của Phòng KHĐT tại Tờ trình số 0110/TTr-KHĐT ngày 18/6/2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Nội dung hồ sơ chào hàng (HSCH), Tiêu chí đánh giá HSCG, Danh sách Nhà thầu cho gói thầu: thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1, theo **Phụ lục 01** đính kèm.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này là căn cứ để Bên mời thầu phát hành HSCH gói thầu: thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1.

**Điều 3.** Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định, Trưởng phòng KHĐT, Trưởng phòng/ban có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐTV (e-copy đề b/c);
- TGD (e-copy đề b/c);
- KSV (e-copy);
- Tổ CG, Tổ TĐ (thực hiện);
- Phòng KHĐT, TCKT, NMCT (p/h thực hiện).
- Lưu: VT, KHĐT, T.04.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Bá Trường

## PHỤ LỤC 01

(Kèm theo Quyết số: 0548/QĐ-PVSM, ngày 18 tháng 06 năm 2026)

### 1. Nội dung hồ sơ chào hàng (HSCH) bao gồm:

Mô tả tóm tắt

Từ ngữ viết tắt

Chương I. Yêu cầu nộp báo giá

Chương II. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu

Chương III. Dự thảo hợp đồng

(Hồ sơ chào hàng đính kèm)

### 2. Tiêu chí đánh giá HSCG gói thầu: thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1:

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU KIỆN	ĐÁNH GIÁ
<b>I</b>	<b>Mục 1. Tư cách hợp lệ của nhà thầu</b>		
1	Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật	Đáp ứng	Đạt/Không đạt
2	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu	Đáp ứng	Đạt/Không đạt
<b>II</b>	<b>Mục 2. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá</b>		
1	Nhà thầu ghi đơn giá dự thầu cho tất cả các công việc theo yêu cầu của yêu cầu báo giá vào các Mẫu trong Chương II	Đáp ứng	Đạt/Không đạt
2	Giá dự thầu là giá do nhà thầu chào trong đơn chào hàng (bao gồm giảm giá), bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện gói thầu.	Đáp ứng	Đạt/Không đạt
<b>III</b>	<b>Mục 3. Thành phần báo giá</b>		
1	Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:	Đáp ứng	Đạt/Không đạt
-	Đơn chào hàng	Đáp ứng	Đạt/Không đạt
-	Biểu giá theo Mẫu trong Chương II	Đáp ứng	Đạt/Không đạt
<b>IV</b>	<b>Năng lực về tài chính</b>		
1	Có Giấy phép đăng ký kinh doanh (ĐKKD), ngành nghề phù hợp với gói thầu tham gia	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
2	Có báo cáo tài chính trong hai năm gần nhất 2024, 2025 trong đó: - Doanh thu bình quân đạt: 3.000.000.000 đồng/năm	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
<b>V</b>	<b>Năng lực về kinh nghiệm</b>		
1	Nhà thầu đã có thời gian hoạt động liên tục trong lĩnh vực	Đáp ứng	Không đạt

3693  
NG TY  
H H  
HÀNH VI  
TÀU V  
NGHI  
Ơ KH  
AU KH  
UANG

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU KIỆN	ĐÁNH GIÁ
	thi công cơ khí, phòng cháy chữa cháy, điện dân dụng và công nghiệp tối thiểu 02 năm		ứng
2	Có $\geq$ 01 Hợp đồng thi công tương tự đã thực hiện với tư cách là nhà thầu chính trong năm những năm gần đây có giá trị tương đương với giá trị gói thầu	Đáp ứng	Không đáp ứng
<b>VI</b>	<b>Nhân sự chủ chốt, thiết bị và tiến độ thực hiện</b>		
1	- Là Kỹ sư điện, có chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát thi công lắp đặt thiết bị, đã trực tiếp tham gia thi công ít nhất 1 (một) công trình cấp III hoặc 2 công trình cấp IV tương tự với gói thầu tham dự với vai trò là chỉ huy trưởng (có bảng tóm tắt quá trình công tác). - Thuộc biên chế của nhà thầu (bản sao hợp đồng lao động; bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề, có tên trong Biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng với vai trò là chỉ huy trưởng, chứng chỉ an toàn nhóm II), (trong trường hợp cần thiết bên mời thầu yêu cầu đối chứng bản gốc).	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
2	Kỹ thuật thi công trực tiếp: 02 người - Có trình độ cao Đại học, chuyên ngành điện. Có hợp đồng lao động, bằng tốt nghiệp, có bảng tóm tắt quá trình công tác	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
3	Kỹ thuật phụ trách an toàn: 01 người - Có trình độ cao đẳng trở lên, chuyên ngành an toàn. Có hợp đồng lao động, bằng tốt nghiệp, có bảng tóm tắt quá trình công tác	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
4	Đội ngũ công nhân kỹ thuật có chứng chỉ nghề được đào tạo phù hợp với gói thầu này: 02 năm kinh nghiệm + Tối thiểu 05 công nhân điện + Tối thiểu 02 công nhân cơ khí + Tối thiểu 01 công nhân xây dựng	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
5	Yêu cầu về thiết bị: - Máy hàn nhiệt: 01 cái - Tời kéo cáp điện chuyên dụng lực kéo $\geq$ 3 tấn: 01 cái - Xe cầu tự hành sức nâng từ 05 tấn trở lên): 01 xe - Giàn giáo: 20 bộ - Dây an toàn toàn thân: 10 bộ - Máy hàn điện: 01 Cái - Bình chữa cháy xe đẩy loại MFZT35: 01 Bình - Bình chữa cháy cầm tay: 02 Bình - Thiết bị đo điện trở cách điện (Megomet 5kV): 01 Cái - Máy phát điện dự phòng công suất $\geq$ 20kVA: 01 Cái	Nhà thầu sở hữu (có hóa đơn) hoặc thuê (có hợp đồng thuê)	Đạt/ không đạt

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU KIỆN	ĐÁNH GIÁ
	- Đồng hồ đo đa năng (Ampe kìm kỹ thuật số): 01 Cái - Bộ biển báo, rào chắn an toàn điện: 01 Bộ - Bộ ép cos thủy lực dùng cho cáp đến 300mm <sup>2</sup> : 01 Bộ - Bộ dụng cụ thi công đầu cáp trung thế 24kV: 01 Bộ.		
<b>VII</b>	<b>Tiêu chuẩn đánh giá về giá</b>		
1	Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
2	Có giá chào không vượt giá gói thầu được duyệt	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
<b>VIII</b>	<b>Mục 8. Các yêu cầu khác</b>		Đạt/ không đạt
1	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật (kèm theo HSCH)	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
	<b>Kết luận</b>		Đạt/ không đạt

### 3. Danh sách nhà thầu được mời tham gia chào hàng:

STT	Tên nhà thầu	Địa chỉ	Số điện thoại
01	Công ty Cổ phần đầu tư và công nghệ năng lượng Đồng Tiến	Thôn Vĩnh Trà, Xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	0826.082.178
02	Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Đồng Tâm	Số 12 Nguyễn Thái Học, Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	0901.143.893
03	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ kỹ thuật Hàng Hải PCS	Số 05, Phạm Đường, Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	0935.538.715
04	Công ty TNHH xây lắp thương mại Phúc Đạt	Số 36 Lê Hữu Trác, Phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	0968.081.268



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## HỒ SƠ CHÀO HÀNG

**Tên gói thầu:** thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ  
khô số 1.

**Bên mời chào hàng:** Công ty TNHH một thành viên Đóng tàu và Công nghiệp Cơ  
khí Dầu Khí.

Năm 2026

## HỒ SƠ CHÀO HÀNG

**Tên gói thầu:** thi công sửa chữa, cải tạo, nâng cấp TBA 28B phía Đông Ụ khô số 1.

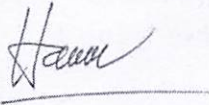
**Phát hành ngày:** Ngày.....tháng 6 năm 2026

**Ban hành kèm theo Quyết định số:** 0548/QĐ-PVSM , ngày 18 tháng 06 năm 2026

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 06 năm 2026

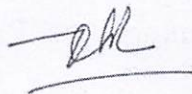
### TỔ CHUYÊN GIA

**TỔ TRƯỞNG**



**Trần Thanh Hải**

**TỔ VIÊN**

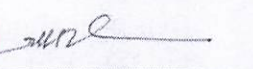


**Nguyễn Khắc Hoành**

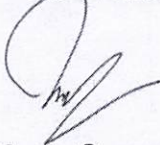
**CÔNG TY TNHH MTV ĐÓNG TÀU  
VÀ CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ DẦU KHÍ**

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



  
**Lê Bá Trường**

**TỔ VIÊN**



**Phạm Quang Lý**

## **MỤC LỤC**

- **Mô tả tóm tắt**
- **Từ ngữ viết tắt**
- **Chương I. Yêu cầu nội hồ sơ chào giá**
- **Chương II. Biểu mẫu chào hàng và chào giá**
- **Chương III. Dự thảo hợp đồng**

## **MÔ TẢ TÓM TẮT**

### **Chương I. Yêu cầu nộp báo giá**

Chương này cung cấp thông tin nhằm giúp nhà thầu chuẩn bị báo giá. Chỉ được sử dụng mà không được sửa đổi các quy định tại Chương này.

Chương này áp dụng thống nhất đối với tất cả các gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, dịch vụ phi tư vấn áp dụng hình thức chào hàng cạnh tranh.

### **Chương II. Biểu mẫu Biểu mẫu chào hàng và chào giá**

Chương này bao gồm các biểu mẫu mà Bên mời thầu và nhà thầu sẽ phải hoàn chỉnh để thành một phần nội dung của yêu cầu báo giá và báo giá.

### **Chương III. Dự thảo hợp đồng**

Chương này gồm các biểu mẫu mà sau khi được hoàn chỉnh sẽ trở thành một bộ phận cấu thành của hợp đồng. Các mẫu do nhà thầu trúng thầu hoàn chỉnh trước khi hợp đồng có hiệu lực.

Chương này được hiển thị dưới dạng tệp tin PDF/Word do Bên mời thầu chuẩn bị theo mẫu.

## TỪ NGỮ VIẾT TẮT

TMT/TBMT	Thư mời thầu/Thông báo mời thầu
VND	đồng Việt Nam
Hồ sơ chào hàng	là thư do PVSM ban hành gửi cho NCC/NT
Hồ sơ chào giá	là hồ sơ chào giá do NCC/NT gửi đến PVSM
Biểu mẫu	Gồm các biểu mẫu mà Bên mời thầu và nhà thầu sẽ phải hoàn chỉnh để thành một phần nội dung của yêu cầu báo giá và báo giá
PDF	Định dạng tài liệu được cố định theo tiêu chuẩn của hãng Adobe Systems để tài liệu được hiển thị như nhau trên mọi môi trường làm việc
Excel	Định dạng tài liệu theo dạng bảng biểu của hãng Microsoft dùng trong việc tính toán, nhập dữ liệu
Word	Định dạng tài liệu theo dạng văn bản của hãng Microsoft dùng trong việc trình bày, nhập dữ liệu

## **Chương I. YÊU CẦU NỘI HỒ SƠ CHÀO GIÁ**

### **Mục 1. Tư cách hợp lệ của nhà thầu**

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Hạch toán tài chính độc lập;
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
3. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

### **Mục 2. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá**

1. Nhà thầu ghi đơn giá dự thầu cho tất cả các công việc theo yêu cầu của yêu cầu báo giá vào các Mẫu trong Chương II.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với giá đã chào.

2. Giá dự thầu là giá do nhà thầu chào trong đơn chào hàng (bao gồm giảm giá), bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện gói thầu. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về giá dự thầu để thực hiện các công việc theo đúng yêu cầu nêu trong yêu cầu báo giá, giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì ghi tỷ lệ phân trăm giá trị giảm giá vào đơn dự thầu. Giá trị giảm giá này được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục trong các bảng giá dự thầu.

### **Mục 3. Thành phần báo giá**

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng;
2. Biểu giá theo Mẫu trong Chương II (tùy theo loại gói thầu);

### **Mục 4. Điều kiện xét duyệt trúng thầu**

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;
2. Có giá chào thấp nhất và không vượt giá gói thầu được duyệt.

### **Mục 5. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu**

Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng.

### Mục 6. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

Trước khi hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu trúng thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo Điều 9 Chương III.

### Mục 7. Giải quyết kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

### Mục 8. Các yêu cầu khác

#### Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

TCDG về mặt kỹ thuật sử dụng tiêu chí "đạt", "không đạt". HSCG Nhà thầu được đánh giá là đạt về mặt kỹ thuật khi tất cả các nội dung đánh giá nêu ở các tiêu chí chi tiết từ 1 đến 6 được xác định là "đạt" hoặc "chấp nhận được". Chi tiết cụ thể theo bảng sau:

#### 1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Đối với các vật tư, vật liệu xây dựng công trình	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chí chi tiết được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt	<b>Không đạt</b>

#### 2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Tổ chức mặt bằng công trường	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng
Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng nhưng thiếu giải pháp kỹ thuật về lán trại		<b>Chấp nhận được</b>
Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng		<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chí chi tiết được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	<b>Không đạt</b>

#### 3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Mô tả biện pháp thi công các công việc của từng hạng mục theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật.	Có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật
Đề xuất không đầy đủ về biện pháp, công nghệ thi		<b>Không đạt</b>

	công theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật	
<b>Kết luận</b>	Tiêu chí chi tiết được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt	<b>Không đạt</b>

#### 4. Tiến độ thi công:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 120 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 120 ngày (kể từ ngày bàn giao mặt bằng thi công)	<b>Đạt</b>
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 120 ngày	<b>Không đạt</b>
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b)	<b>Đạt</b>
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b)	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt	<b>Không đạt</b>

#### 5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<b>5.1. An toàn lao động</b>		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Không có bố trí cán bộ kỹ thuật chuyên trách, bán chuyên trách có chứng chỉ huấn luyện về công tác an toàn lao động	<b>Không đạt</b>
<b>5.2. Phòng cháy, chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>5.3. Vệ sinh môi trường</b>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>

<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt	<b>Không đạt</b>

**6. Bảo hành của nhà thầu:**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<b>Bảo hành</b>		
Thời gian bảo hành 12 tháng (kể từ ngày nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng)	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng	<b>Đạt</b>
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chí chi tiết được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt	<b>Không đạt</b>

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5 và 6 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5 và 6 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

**Chương II. BIỂU MẪU CHÀO HÀNG VÀ CHÀO GIÁ**

Stt	Biểu mẫu	Cách thực hiện	Trách nhiệm thực hiện		
			Bên mời thầu	Nhà thầu	
<b>I</b>	<b>Biểu mẫu cho gói thầu mua sắm hàng hóa</b>	Gửi kèm HSCH			
1	Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp và tiến độ thực hiện		X		
2	Mẫu số 01B. Các dịch vụ liên quan		X		
3	Mẫu số 02. Bảng đề xuất tiến độ			X	
4	Mẫu số 03. Bảng giá dự thầu của hàng hóa			X	
5	Mẫu số 04. Bảng giá dự thầu cho các dịch vụ liên quan			X	
<b>II</b>	<b>Biểu mẫu cho gói thầu xây lắp</b>				
1	Mẫu số 01. Bảng khối lượng mời thầu và tiến độ thực hiện		X		
2	Mẫu số 02. Yêu cầu nhân sự chủ chốt		X		
3	Mẫu số 03. Bảng đề xuất nhân sự			X	
4	Mẫu số 04. Bảng tiến độ thực hiện			X	
5	Mẫu số 05. Bảng tổng hợp giá dự thầu			X	
6	Mẫu số 06. Cam kết thực hiện gói thầu xây lắp			X	
<b>III</b>	<b>Đơn chào hàng (chung cho 3 loại gói thầu xây lắp, hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn)</b>		Gửi kèm HSCH		
1	Đơn chào hàng				X

**BẢNG KHỐI LƯỢNG MỜI THẦU VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**  
(gói thầu xây lắp)

Bên mời thầu liệt kê danh mục các hạng mục xây lắp liên quan để thực hiện gói thầu theo bảng sau:

<b>Tiến độ thực hiện gói thầu</b>	<b>120 ngày</b>
-----------------------------------	-----------------

TT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật chính	Đơn vị tính	Khối lượng
<b>I</b>	<b>Phần xây dựng</b>	<b>Chương II</b>		
1	Cáp ngầm trung thế CXV/XLPE/DSTA/PVC-3x70mm <sup>2</sup> -24kV		100m	2,0
2	Đầu nối T-Plug 630A/24V		bộ	4,0
3	Lắp đặt tủ RMU 4 ngăn ngoài trời		1 tủ	1,0
4	Móng tủ RMU 4 ngăn		Móng	1,0
5	Lắp đặt tủ RMU 3 ngăn trong nhà		1 tủ	1,0
6	Tiếp địa đường dây OR-6-22		Hệ thống	1,0
7	Ống nhựa xoắn HDPE-160/125		m	198,0
8	Tháo và sử dụng lại máy biến áp 1600kVA-22±2x2,5%/0.4kV		1 máy (3 pha)	1,0
9	Thay dầu máy biến áp		máy	1,0
10	Dây dẫn trung thế Cu/XLPE/DSTA/PVC (1x70)mm <sup>2</sup> -24V		m	42,0
11	Lắp đặt đầu nối cáp Elbow 24kV		cái	6,0
12	Lắp đặt tủ điện hạ thế hợp bộ		1 tủ	1,0
13	Thanh đỡ thiết bị trên mương cáp U180x74x5,1		thanh	8,0
14	Bu lông móng M18x300		bộ	16,0
15	Bu lông móng M18x150		bộ	16,0
16	Cáp tổng CXV(1x300)mm <sup>2</sup> -600V		m	315,0
17	Ống nhựa xoắn HDPE-85/65		m	36,0

TT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật chính	Đơn vị tính	Khối lượng
18	Ống nhựa xoắn HDPE-160/125		m	52,0
19	Dây tiếp địa đồng bọc M35		10m	3,0
20	Tiếp địa đường dây OR-6-TBA		Hệ thống	1,0
21	Biến dòng TI 2500/5A-600V (Đơn vị bán điện cung cấp và lắp đặt)		máy	3,0
22	Công tơ điện từ 3 pha 5A-220/380V (Đơn vị bán điện cung cấp và lắp đặt)		1 cái	1,0
23	Ép đầu cốt. Tiết diện cáp $\leq 300\text{mm}^2$		cái	42,0
24	Ép đầu cốt. Tiết diện cáp $\leq 35\text{mm}^2$		cái	10,0
25	Bảng tên trạm biến áp		1 bộ	1,0
26	Lắp đặt tủ RMU		1 tủ	2,0
27	Thí nghiệm máy biến áp		1 máy	1,0
28	Thí nghiệm điện áp xuyên thủng		01 mẫu	1,0
29	Thí nghiệm Role dòng điện từ RMU 3 ngăn		1 bộ	2,0
30	Thí nghiệm máy cắt LBS		máy	2,0
31	Thí nghiệm máy cắt hạ thế 3 pha 2500A		máy	1,0
32	Thí nghiệm TI 2500/5A (tủ bù)		cái	1,0
33	Vận chuyển cọc, cột bê tông bằng ô tô 12T, cự ly vận chuyển $\leq 60\text{km}$		tấn	6,160
34	Cầu 5 tấn		ca	2,0
<b>II</b>	<b>Phần thiết bị</b>	<b>Chương II</b>		
1	Tủ hạ thế hợp bộ (Vỏ tủ Inox 2800x1100x2200, dày 2mm; 01 ngăn máy cắt 2500A, đo đếm, 01 ngăn tụ bù 800kVAr; 01 ngăn 12 xuất tuyến ra.)		Máy	1
2	- Vỏ tủ RMU theo thiết kế, Tole dày 2mm, Inox 304 dày 2mm, đế trạm làm bằng tole 5mm và được mạ kẽm nhúng nóng. - Tủ trung thế RM6 24kV 630A, 20kA/3s NE-III, loại không mở rộng, bao gồm: 04 LBS630A		Tủ	1
3	- Vỏ tủ RMU theo thiết kế, Tole dày 2mm, Inox 304 dày 2mm, đế trạm làm bằng tole 5mm và được mạ kẽm nhúng nóng. - Tủ trung thế RM6 24kV 630A 20kA/3s NE-IDI, loại không mở rộng, bao gồm:		cái	1

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật chính</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Khối lượng</b>
	+ 02 LBS 630A. + 01 Máy cắt 200A sử dụng relay VIP45.			
4	Chi phí lắp đặt thiết bị		gói	1
5	Chi phí thí nghiệm thiết bị		gói	1
6	Chi phí vận chuyển thiết bị		gói	1
7	Chi phí nghiệm thu đóng điện bàn giao công trình		gói	1
8	Chi phí đấu nối nguồn điện nóng		gói	1

**Yêu cầu về thông số kỹ thuật: (theo thiết kế đính kèm).**

**YÊU CẦU NHÂN SỰ CHỦ CHỐT**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà Bên mời thầu quy định yêu cầu về nhân sự chủ chốt cho phù hợp

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ, trình độ chuyên môn <sup>(1)</sup>
1	Chỉ huy trưởng	01	Tối thiểu là 05 năm	<p>- Là Kỹ sư điện, có chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát thi công lắp đặt thiết bị, đã trực tiếp tham gia thi công ít nhất 1 (một) công trình cấp III hoặc 2 công trình cấp IV tương tự với gói thầu tham dự với vai trò là chỉ huy trưởng (có bảng tóm tắt quá trình công tác).</p> <p>- Thuộc biên chế của nhà thầu (bản sao hợp đồng lao động; bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề, có tên trong Biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng với vai trò là chỉ huy trưởng, chứng chỉ an toàn nhóm II), (trong trường hợp cần thiết bên mời thầu yêu cầu đối chứng bản gốc).</p>
2	Kỹ thuật thi công trực tiếp	02	Tối thiểu là 02 năm	- Có trình độ cao Đại học, chuyên ngành điện. Có hợp đồng lao động, bằng tốt nghiệp, có bảng tóm tắt quá trình công tác
3	Kỹ thuật phụ trách an toàn	01	Tối thiểu là 02 năm	- Có trình độ cao đẳng trở lên, chuyên ngành an toàn. Có hợp đồng lao động, bằng tốt nghiệp, có bảng tóm tắt quá trình công tác.
4	Đội ngũ công nhân kỹ thuật: + Tối thiểu 05 công nhân điện. + Tối thiểu 02 công nhân cơ khí. + Tối thiểu 01 công nhân xây dựng.		Tối thiểu là 02 năm	Có chứng chỉ nghề được đào tạo phù hợp, có thể an toàn lao động.

**THIẾT BỊ THI CÔNG CHỦ YẾU DỰ KIẾN HUY ĐỘNG ĐỂ THỰC HIỆN GÓI THẦU**  
 Nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu theo yêu cầu sau đây:

ST T	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối thiểu cần có
1	Máy hàn nhiệt	Cái	01
2	Tời kéo cáp điện chuyên dụng lực kéo $\geq 3$ tấn	Cái	01
3	Xe cẩu tự hành sức nâng từ 05 tấn trở lên	Xe	01
4	Giàn giáo	Bộ	20
5	Dây an toàn toàn thân	Bộ	10
6	Bình chữa cháy xe đẩy loại MFZT35	Bình	01
7	Bình chữa cháy cầm tay	Bình	02
8	Máy hàn điện	Cái	01
9	Thiết bị đo điện trở cách điện (Megomet 5kV)	Cái	01
10	Máy phát điện dự phòng công suất $\geq 20$ kVA	Cái	01
11	Đồng hồ đo đa năng (Ampe kim kỹ thuật số)	Cái	01
12	Bộ biển báo, rào chắn an toàn điện	Bộ	02
13	Bộ ép cos thủy lực dùng cho cáp đến 300mm <sup>2</sup>	Bộ	01
14	Bộ dụng cụ thi công đầu cáp trung thế 24kV	Bộ	01

## NĂNG LỰC VỀ TÀI CHÍNH ĐỂ THỰC HIỆN GÓI THẦU

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU KIỆN	ĐÁNH GIÁ
<b>I</b>	<b>Năng lực tài chính</b>		
1	Có Giấy phép đăng ký kinh doanh (ĐKKD), ngành nghề phù hợp với gói thầu tham gia.	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
2	Có báo cáo tài chính trong hai năm gần nhất 2024, 2025 trong đó: - Doanh thu bình quân đạt: 3.000.000.000 đồng/năm.	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
<b>II</b>	<b>Năng lực kinh nghiệm</b>		
1	Nhà thầu đã có thời gian hoạt động liên tục trong lĩnh vực thi công điện dân dụng và công nghiệp tối thiểu 02 năm.	Đáp ứng	Đạt/ không đạt
2	Có $\geq 01$ Hợp đồng thi công tương tự đã thực hiện với tư cách là nhà thầu chính trong năm những năm gần đây có giá trị tương đương với giá trị gói thầu.	Đáp ứng	Đạt/ không đạt

**BẢNG ĐỀ XUẤT NHÂN SỰ**  
(nhà thầu đề xuất)

STT	Tên	Vị trí	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Công việc hiện tại				
					Tên người sử dụng lao động	Địa chỉ/ Điện thoại/ Fax/ E-mail của người sử dụng lao động	Chức danh	Số năm làm việc	Người xác nhận
1	[ghi tên nhân sự chủ chốt 1]								
2	[ghi tên nhân sự chủ chốt 2]								
...									
n	[ghi tên nhân sự chủ chốt n]								

**BẢNG TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**  
(nhà thầu đề xuất)

Nhà thầu đề xuất tiến độ thực hiện phù hợp với yêu cầu của bên mời thầu và phù hợp với đề xuất kỹ thuật của nhà thầu

STT	Thời gian thực hiện hợp đồng theo yêu cầu của bên mời thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng do nhà thầu đề xuất
	120 ngày	

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ DỰ THẦU GÓI THẦU XÂY LẮP**  
(nhà thầu đề xuất)

STT	Mô tả công việc mời thầu	Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật chính	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá dự thầu	Thành tiền
						(Cột 4 x 6)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>I</b>	<b>Hạng mục 1:</b>					<b>A</b>
1	...					
2	...					
<b>II</b>	<b>Hạng mục 2:</b>					<b>B</b>
1	...					
2	...					
<b>III</b>	<b>Hạng mục 3: ....</b>					
1	....					
2	...					
<b>Tổng hợp giá dự thầu (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))</b>						<b>A+B+...</b>

**Ghi chú:**

(6, 7) Nhà thầu ghi đơn giá dự thầu của từng hạng mục, công việc cụ thể. Giá dự thầu là tổng giá trị của các hạng mục ghi trong cột "Mô tả công việc mời thầu". Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm chi phí cho các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) và chi phí dự phòng. Nhà thầu phải tính toán các chi phí nêu trên và phân bổ vào trong giá dự thầu.

**Yêu cầu về thông số kỹ thuật:**

Số TT	Tên vật tư, thiết bị	Thông số	Xuất xứ
(1)	(2)	(3)	(4)

**THIẾT BỊ THI CÔNG CHỦ YẾU DỰ KIẾN HUY ĐỘNG ĐỂ THỰC HIỆN GÓI THẦU  
(Nhà thầu đề xuất)**

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng	Thuộc sở hữu NT/Thuê
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					

**CAM KẾT THỰC HIỆN GÓI THẦU XÂY LẬP**  
(áp dụng đối với gói thầu xây lắp)

Ngày: \_\_\_\_ [Điền ngày, tháng, năm ký cam kết]

Tên gói thầu: \_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]

Tên dự án: \_\_\_\_ [Ghi tên dự án]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của bên mời thầu]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá, văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] và thiết kế bản vẽ thi công đính kèm do \_\_\_\_ [Ghi tên bên mời thầu] phát hành, chúng tôi, \_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] cam kết đã nghiên cứu kỹ các thông tin và có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm, nhân sự, thiết bị để thực hiện gói thầu \_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt cũng như tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành và bảo đảm thực hiện các yêu cầu khác theo đúng quy định của bản yêu cầu báo giá.

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin nêu tại bản cam kết này.

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

## ĐƠN CHÀO HÀNG <sup>(1)</sup>

Ngày: \_\_\_[theo thời gian trong TMT/TBMT]

Tên gói thầu: \_\_\_[theo tên gói thầu trong TMT/TBMT]

Kính gửi: \_\_\_[theo tên Bên mời thầu trong TMT/TBMT]

Sau khi nghiên cứu yêu cầu báo giá, chúng tôi:

- Tên nhà thầu: \_\_\_[theo thông tin nhà thầu đã đăng ký];

- Số đăng ký kinh doanh: \_\_\_[theo thông tin nhà thầu đã đăng ký];

cam kết thực hiện gói thầu \_\_\_[tên gói thầu theo thông tin trong yêu cầu báo giá] với các thông tin chính như sau:

- Số TBMT: \_\_\_[theo số TMT/TBMT];

- Thời điểm đóng thầu: \_\_\_[theo thời điểm đóng thầu trong TMT/TBMT];

theo đúng yêu cầu nêu trong yêu cầu báo giá với tổng số tiền là \_\_\_ cùng với các bảng tổng hợp giá dự thầu kèm theo.

Ngoài ra, chúng tôi tự nguyện giảm giá dự thầu với tỷ lệ phần trăm giảm giá là \_\_\_[Ghi tỷ lệ giảm giá].

Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá là: \_\_\_\_\_.

Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_.

Hiệu lực của báo giá: .... ngày, kể từ ngày.... tháng .... năm

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính hoặc đại diện liên danh trong trường hợp nhà thầu có liên danh.

2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.

4. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

5. Những thông tin kê khai trong hồ sơ dự thầu là trung thực.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết thực hiện theo nội dung trong HSCH.

Ghi chú:

(1) Đơn chào hàng được ký và đóng dấu bởi người đại diện hợp pháp của nhà thầu.

### Chương III. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

#### A. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

(Gói thầu xây lắp)<sup>1</sup>

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Hợp đồng số: \_\_\_\_\_

Gói thầu: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án]

- Căn cứ <sup>2</sup>.....;

- Căn cứ <sup>2</sup>.....;

- Căn cứ <sup>2</sup>.....;

- Căn cứ \_\_\_\_ [căn cứ tính chất, yêu cầu của các gói thầu mà quy định các căn cứ pháp lý cho phù hợp];

- Căn cứ Quyết định số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của \_\_\_\_ về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu gói thầu \_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] và thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của bên mời thầu;

- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)**

Tên chủ đầu tư [Ghi tên chủ đầu tư]: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (trường hợp được ủy quyền).

**Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên nhà thầu [Ghi tên nhà thầu trúng thầu]: \_\_\_\_\_

<sup>1</sup> Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung dự thảo hợp đồng theo Mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Đối với gói thầu có giá trị lớn thì có thể vận dụng Điều kiện hợp đồng nêu tại Mẫu số 01, 02 của Thông tư này.

<sup>2</sup> Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành (nếu có).

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ (trường hợp được ủy quyền)  
hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

### **Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc thi công xây dựng, lắp đặt công trình theo đúng bản vẽ thiết kế thi công kèm theo.

### **Điều 2. Thành phần hợp đồng**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Bản chào giá của nhà thầu;
5. Bản yêu cầu báo giá và các tài liệu sửa đổi, làm rõ (nếu có);
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

### **Điều 3. Trách nhiệm của Bên A**

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong hợp đồng.

### **Điều 4. Trách nhiệm của Bên B**

Bên B cam kết tiến hành công việc xây lắp theo đúng bản vẽ thiết kế thi công nêu trong yêu cầu báo giá, tuân thủ quy định của pháp luật về xây dựng trong và sau quá trình thi công đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

### **Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán**

1. Giá hợp đồng: \_\_\_\_\_ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ].
2. Phương thức thanh toán:
  - a) Hình thức thanh toán \_\_\_\_\_ [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định thanh toán bằng tiền mặt, thu tín dụng, hoặc chuyển khoản...].
  - b) Thời hạn thanh toán \_\_\_\_\_ [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định thời hạn thanh toán ngay hoặc trong vòng một số ngày nhất định kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Đồng thời, cần quy định cụ thể về chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật].
  - c) Số lần thanh toán \_\_\_\_\_ [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định số

*lần thanh toán, có thể theo giai đoạn, theo phần công việc đã hoàn thành hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành toàn bộ hợp đồng].*

**Điều 6. Loại hợp đồng:** Trọn gói

**Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng**

Thời gian thực hiện hợp đồng: \_\_\_\_\_ *[Ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với yêu cầu của yêu cầu báo giá và kết quả thương thảo, hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên].*

**Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng**

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau: \_\_\_\_\_ *[Ghi các trường hợp mà hợp đồng có thể được điều chỉnh cho phù hợp với tính chất của gói thầu].*

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

**Điều 9. Chấm dứt hợp đồng**

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

- a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;
- b) Bên B bị phá sản, giải thể;
- c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

**Điều 10. Tư vấn giám sát**

Tư vấn giám sát có trách nhiệm thực hiện các công việc nêu trong hợp đồng.

Tư vấn giám sát có thể đưa ra chỉ dẫn cho nhà thầu về việc thi công xây dựng công trình và sửa chữa sai sót vào bất kỳ lúc nào. Nhà thầu phải tuân theo các chỉ dẫn của tư vấn giám sát.

Trường hợp chủ đầu tư thay đổi tư vấn giám sát, chủ đầu tư sẽ thông báo bằng văn bản cho nhà thầu.

**Điều 11. Vật tư, máy móc, thiết bị**

Nhà thầu phải đảm bảo tất cả vật tư, máy móc, thiết bị sử dụng cho công trình đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật và được kiểm định theo quy định của pháp luật.

Chủ đầu tư sẽ kiểm tra vật tư, máy móc, thiết bị tại nơi khai thác, nơi sản xuất hoặc tại công trường vào bất kỳ thời điểm nào.

Nhà thầu phải đảm bảo bố trí cán bộ và các điều kiện cần thiết cho việc kiểm tra vật tư, máy móc, thiết bị nêu trên.

**Điều 12. Bảo hành, sửa chữa, khắc phục sai sót**

Nhà thầu bảo đảm thực hiện chế độ bảo hành đối với công trình như đã nêu trong báo giá.

Kể từ ngày hoàn thành cho đến khi kết thúc thời hạn bảo hành công trình, chủ đầu tư sẽ thông báo cho nhà thầu về các sai sót trong công trình. Thời hạn bảo hành công trình phải được gia hạn cho đến khi các sai sót được sửa chữa xong.

Mỗi lần có thông báo về sai sót trong công trình, nhà thầu phải tiến hành sửa chữa sai sót đó trong khoảng thời gian quy định mà chủ đầu tư đã thông báo.

Nếu nhà thầu không sửa chữa sai sót trong khoảng thời gian được chủ đầu tư quy định tại thông báo sai sót trong công trình thì chủ đầu tư được thuê tổ chức khác khắc phục sai sót, xác định chi phí khắc phục sai sót và nhà thầu sẽ phải hoàn trả khoản chi phí này.

### **Điều 13. Nghiệm thu, hoàn công**

Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu theo quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành hiện hành. Biên bản nghiệm thu phải được đại diện chủ đầu tư, tư vấn giám sát và nhà thầu ký xác nhận.

### **Điều 14. Giải quyết tranh chấp**

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: \_\_\_\_ [*Ghi cụ thể thời gian*] kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: \_\_\_\_ [*Ghi cơ chế xử lý tranh chấp*].

### **Điều 15. Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ \_\_\_\_ [*Ghi cụ thể ngày có hiệu lực của hợp đồng*].

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành \_\_\_\_ bộ, chủ đầu tư giữ \_\_\_\_ bộ, nhà thầu giữ \_\_\_\_ bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA  
NHÀ THẦU**

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA  
CHỦ ĐẦU TƯ**

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

**PHỤ LỤC**  
**BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG**

(Kèm theo hợp đồng số \_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_)

*[Phụ lục này được lập trên cơ sở yêu cầu báo giá, báo giá và những thỏa thuận đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm các nội dung trong Bảng giá tổng hợp].*

## MẪU BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG<sup>(1)</sup>

(nếu có)

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_\_ [Ghi tên chủ đầu tư/bên mời thầu]

(sau đây gọi là chủ đầu tư/bên mời thầu)

Theo đề nghị của \_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu đã trúng thầu gói thầu \_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng thực hiện [hàng hoá/xây lắp/dịch vụ phi tư vấn] cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);<sup>(2)</sup>

Theo quy định trong bản yêu cầu báo giá (hoặc hợp đồng), nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư/bên mời thầu bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, \_\_\_\_ [Ghi tên của ngân hàng] có trụ sở đăng ký tại \_\_\_\_ [Ghi địa chỉ của ngân hàng<sup>(3)</sup>] (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là \_\_\_\_ [Ghi rõ giá trị tương ứng bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng theo quy định tại hợp đồng]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho chủ đầu tư/bên mời thầu bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn \_\_\_\_ [Ghi số tiền bảo lãnh] như đã nêu trên, khi có văn bản của chủ đầu tư/bên mời thầu thông báo nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_<sup>(4)</sup>.

### Đại diện hợp pháp của ngân hàng

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thu bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam.

(2) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì bên mời thầu sẽ báo cáo chủ đầu tư/bên mời thầu xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của \_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu trúng thầu gói thầu \_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] đã ký hợp đồng số \_\_\_\_ [Ghi số hợp đồng] ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (sau đây gọi là Hợp đồng).”

(3) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(4) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại hợp đồng.

## BẢO LÃNH TIỀN TẠM ỨNG <sup>(1)</sup>

(nếu có)

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_\_ [*ghi tên Chủ đầu tư*]

(sau đây gọi là Chủ đầu tư)

[*ghi tên hợp đồng, số hợp đồng*]

Theo điều khoản về tạm ứng nêu trong điều kiện cụ thể của hợp đồng, \_\_\_\_\_ [*ghi tên và địa chỉ của Nhà thầu*] (sau đây gọi là Nhà thầu) phải nộp cho Chủ đầu tư một bảo lãnh ngân hàng để bảo đảm Nhà thầu sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng \_\_\_\_\_ [*ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng*] cho việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, \_\_\_\_\_ [*ghi tên của ngân hàng*] ở \_\_\_\_\_ [*ghi tên quốc gia hoặc vùng lãnh thổ*] có trụ sở đăng ký tại \_\_\_\_\_ [*ghi địa chỉ của ngân hàng<sup>(2)</sup>*] (sau đây gọi là “ngân hàng”), theo yêu cầu của Chủ đầu tư, đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang và không yêu cầu Nhà thầu phải xem xét trước, thanh toán cho Chủ đầu tư khi Chủ đầu tư có yêu cầu với một khoản tiền không vượt quá \_\_\_\_\_ [*ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng*].

Ngoài ra, chúng tôi đồng ý rằng các thay đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh các điều kiện của hợp đồng hoặc của bất kỳ tài liệu nào liên quan đến hợp đồng được ký giữa Nhà thầu và Chủ đầu tư sẽ không làm thay đổi bất kỳ nghĩa vụ nào của chúng tôi theo bảo lãnh này.

Giá trị của bảo lãnh này sẽ được giảm dần tương ứng với số tiền tạm ứng mà Chủ đầu tư thu hồi qua các kỳ thanh toán quy định của Hợp đồng sau khi Nhà thầu xuất trình văn bản xác nhận của Chủ đầu tư về số tiền đã thu hồi trong các kỳ thanh toán.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày Nhà thầu nhận được khoản tạm ứng theo hợp đồng cho đến ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ <sup>(3)</sup> hoặc khi Chủ đầu tư thu hồi hết số tiền tạm ứng, tùy theo ngày nào đến sớm hơn.

**Đại diện hợp pháp của ngân hàng**

[*ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Căn cứ điều kiện cụ thể của gói thầu mà quy định phù hợp.

(2) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(3) Ngày quy định tại nội dung Hợp đồng.